

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 274, Điều 275 và Điều 280 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST - KDTM, ngày 10 tháng 3 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH H**; Địa chỉ: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng T - Chức vụ: Giám đốc.

- Bị đơn: **Công ty TNHH S**; Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Q - Chức vụ: Giám đốc.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:** Công ty TNHH S có nghĩa vụ phải trả cho Công ty TNHH H tổng số tiền là: 198.192.600 đồng (*Một trăm chín mươi tám triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm đồng*).

**2.2. Về án phí:** - Công ty TNHH S phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm với số tiền là: 4.954.000 đ (*Bốn triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

- Hoàn lại cho Công ty TNHH H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 4.954.000 đ (*Bốn triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0002061, ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Kể từ sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, Công ty TNHH S không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng thời hạn và số tiền phải trả cho Công ty TNHH H, Công ty TNHH H làm đơn yêu cầu thi hành án thì Công ty TNHH S phải chịu lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSTP Bắc Kạn            2;
- Đường sự                    2;
- Chi cục THA TP BK    1;
- TA tỉnh BK                1;
- (Kèm theo biên bản hòa giải thành)*
- Lưu HS vụ án            1;
- Lưu trữ                    1.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Văn Tư**